|  |  |
| --- | --- |
| **(TRƯỜNG THCS MẠO KHÊ II** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II** |
| **TỔ: VĂN SỬ** | **MÔN: NGỮ VĂN 7** |

**Phần A: Văn bản**

Nắm được nội dung, nhân vật, sự kiện, chủ đề,ý nghĩa, thông điệp, các chi tiết đặc sắc và nghệ thuật nổi bật của các văn bản:

**I. Thơ:**

1. *Nói với con (Y Phương)*

**II. Các văn bản đọc:** Nghị luận, thông tin

2. *Bản đồ dẫn đường (Đa-ni-en Gốt-li-ép)*

*3.Thủy tiên tháng một (Thô- mát Phrit- man)*

*4. Hãy cầm lấy và đọc (Huỳnh Như Phương)*

**Phần B: Tiếng Việt**

Nhận diện và thực hành:

1. Các biện pháp tu từ
2. Thuật ngữ
3. Mạch lạc và liên kết
4. Các yếu tố Hán Việt

**Phần C: Viết**

Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến phản đối)

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**Phần A: Văn bản**

**I. Thơ:**

***1. Nói với con ( Y Phương)***

***a.Nội dung:*** Người cha nói với con người đồng mình sống vất vả, nghèo đói, cực nhọc lam lũ nhưng mạnh mẽ, giàu chí lớn, luôn yêu quý tự hào và gắn bó với quê hương.

***b.Nghệ thuật:***

- Hình ảnh thơ vừa cụ thể vừa có sức gợi cảm khái quát, cách nói mộc mạc, so sánh cụ thể thể hiện các nói đặc trưng của đồng bào miền núi.

- Lời thơ trìu mến tha thiết, điệp từ như điểm - nhấn lời dặn dò ân cần, tha thiết của người cha.

**II/ Văn bản đọc**

**1. Bản đồ dẫn đường (*(Đa-ni-en Gốt-li-ép)***

***a) Nội dung-Ý nghĩa:*** Chúng ta cần phải tìm kiếm cho mình tấm bản đồ. Mỗi người có hành trình riêng, bài học chỉ được rút ra từ trải nghiệm của bản thân, không thể vay mượn hay bắt chước bất kì ai.

***b) Nghệ thuật:***

- Lối dẫn dắt độc đáo, lập luận chặt chẽ, lí lẽ xác đáng thuyết phục và bằng chứng chọn lọc, tiêu biểu

- Cách đan xen phương thức tự sự, biểu cảm trong văn nghị luận rất tài tình để làm tăng sức thuyết phục

**3.Thủy tiên tháng một** (Thô- mát Phrit- man)

***a. Nội dung:*** Văn bản đề cập đến vấn đề biến đổi khí hậu trên TĐ với những hiện tượng thời tiết cực đoan.

***b. Nghệ thuật***

- Nghệ thuật trình bày vấn đề theo quan hệ nhân quả giữa các phần trong văn bản. Đưa ra những số liệu chính xác, có căn cứ thuyết phục.

***c. Ý nghĩa nhan đề.***

- Nhan đế ấn tượng, làm nảy sinh nhiều suy đoán, thể hiện sự quan sát thực tế của tác giả.

 - Sự biến đổi khí hậu đã dẫn đến bao nhiêu vận động dường như trái quy luật trong đời sống của muôn loài.

- Từ đó kêu gọi mọi người luôn phải có ý thức bảo vệ Trái Đất, giảm thiểu và khắc phục hiện tượng biến đổi khí hậu để cuộc sống chúng ta ít bị đe dọa, tác động.

**4. Hãy cầm lấy và đọc (Huỳnh Như Phương)**

***a. Nội dung***

- Khẳng định vai trò thiết yếu của việc đọc sách đối với sự phát triển trí tuệ và tâm hồn con người.

- Khuyến khích mỗi người đọc sách chủ động, có chọn lọc và chiêm nghiệm sâu sắc.

- Gửi gắm thông điệp: đọc sách là hành trình làm giàu tinh thần và nhân cách.

***b. Nghệ thuật***

- Giọng văn chân thành, kết hợp lý lẽ sắc sảo với cảm xúc tha thiết.

- Bố cục mạch lạc, chặt chẽ, dẫn dắt tự nhiên.

- Lồng ghép nhiều trích dẫn, điển tích sinh động để tăng tính thuyết phục.

**Phần B: Tiếng Việt**

1. **Ôn lại kiến thức về các biện pháp tu từ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **CÁC BPTT** | **KHÁI NIỆM** | **TÁC DỤNG** |
| 1 | So sánh | Là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật, sự việc khác có nét tương đồng | Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt. |
| 2 | Ẩn dụ | Là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng | Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt. |
| 3 | Hoán dụ | Là gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm bằng tên một sự vật, hiện tượng, khái niệm khác có quan hệ gần gũi với nó | Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt. |
| 4 | Nhân hóa | Là gọi hoặc tả con vật, cây cối, đồ vật... bằng những từ ngữ vốn được dùng để gọi hoặc tả con người | Làm cho thế giới loài vật, đồ vật, cây cối ..trở nên gần gũi với con người, biểu thị được những suy nghĩ, tình cảm của con người. |
| 5 | Điệp ngữ | Lặp lại từ ngữ (hoặc cả một câu) | Nổi bật ý, gây cảm xúc mạnh. |
| 6 | Nói quá | Phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật hiện tượng được miêu tả | Nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm. |
| 7 | Nói giảm nói tránh | Dùng cách diễn đạt tế nhị, uyển chuyển | Tránh gây cảm giác đau buồn, ghê sợ, tránh thô tục, thiếu lịch sự. |

**2/ Thuật ngữ**

**a. Khái niệm:** Thuật ngữ là từ hoặc cụm từ cố định, được sử dụng theo quy ước của một lĩnh vực chuyên môn hoặc ngành khoa học nhất định

**b. Chức năng của thuật ngữ:**

+ Có những từ ngữ khi thì được dùng với tư cách là một thuật ngữ, khi lại được dùng như một từ ngữ thông thường.

+ Có những thuật ngữ đôi khi được dùng như từ ngữ thông thường.

**c.** **Cách xác định thuật ngữ:** dựa vào ngữ cảnh

**d. Cách xác định nghĩa của thuật ngữ:**

+ Tìm trong Bảng tra cứu thuật ngữ.

+ Đọc các từ điển chuyên ngành.

**3. Mạch lạc và liên kết**

- **Mạch lạc** là tính hợp lý, thống nhất giữa các câu trong đoạn văn và các đoạn trong văn bản. Các câu trong đoạn, các đoạn trong văn bản phải hướng về một chủ đề chung và được sắp xếp theo một trình tự hợp lý thể hiện chủ đề của văn bản.

- **Liên kết** là làm cho các bộ phận trong văn bản (câu, đoạn) được gắn kết chặt chẽ với bằng các từ ngữ thích hợp được gọi là “phương tiện liên kết”. Các phương tiện liên kết được sử dụng là: *nối, thay thế* hoặc *từ ngữ được lặp lại*.

- Liên kết góp phần tạo nêu tính mạch lạc của văn bản.

**4. Các yếu tố Hán Việt**

**Phần C: Viết:** Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến phản đối)

 Có liên quan đến các văn bản sau:

 *1.* *Bản đồ dẫn đường (Đa-ni-en Gốt-li-ép)*

*2. Thủy tiên tháng một (Thô- mát Phrit- man)*

*3. Hãy cầm lấy và đọc (Huỳnh Như Phương)*

# ĐỀ MINH HỌA KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN 7

**Thời gian: 90 phút**

## Phần I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

Sách là kho tàng tri thức vô giá của nhân loại, ghi lại những hiểu biết, khám phá và kinh nghiệm sống của con người qua nhiều thế kỷ. Nhờ có sách, chúng ta không chỉ học hỏi những kiến thức mới mà còn được truyền cảm hứng, nâng cao tư duy sáng tạo. Sách giúp con người giải trí, thư giãn, đồng thời rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ và hình thành nhân cách.

Tuy nhiên, trong thời đại công nghệ số, thói quen đọc sách đang dần mai một. Người ta dễ dàng tiếp nhận thông tin nhanh chóng từ mạng xã hội mà lơ là việc đọc sách. Điều này khiến vốn hiểu biết và tư duy sâu sắc của giới trẻ bị hạn chế. Vì thế, mỗi người cần nhận thức rõ vai trò to lớn của việc đọc sách, xây dựng thói quen đọc mỗi ngày để phát triển toàn diện bản thân.

### Câu 1. (0,5 điểm): Văn bản trên thuộc thể loại gì?

### Câu 2. (0,5 điểm): Gọi tên biện pháp tu từ có trong câu văn sau: *"Sách giúp con người giải trí, thư giãn, đồng thời rèn luyện kỹ năng ngôn ngữ và hình thành nhân cách."*

### Câu 3. (0,5 điểm): Sách giúp con người giải trí, thư giãn, đồng thời rèn luyện kỹ năng nào?

### Câu 4. (0,5 điểm): Nêu một nguyên nhân khiến thói quen đọc sách dần mai một?

### Câu 5. (1,0 điểm): Gọi tên và chỉ ra phép liên kết trong hai câu văn sau:

Điều này khiến vốn hiểu biết và tư duy sâu sắc của giới trẻ bị hạn chế. Vì thế, mỗi người cần nhận thức rõ vai trò to lớn của việc đọc sách, xây dựng thói quen đọc mỗi ngày để phát triển toàn diện bản thân.

### Câu 6. (1,0 điểm): Dùng một câu văn để gọi ra bức thông điệp chính từ văn bản?

## Phần 2: LÀM VĂN (4,0 điểm)

**Đề bài:** Viết bài văn nghị luận bác bỏ ý kiến: ***"Biến đổi khí hậu là chuyện của thiên nhiên, con người không cần phải lo lắng."***